

Số: 1580/QĐ-TĐHTPHCM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 10 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công nhận kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức năm 2026**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15 ngày 25 tháng 06 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Bộ Nội vụ ban hành nội quy và quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 5955/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 775/KH-TĐHTPHCM ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh về việc tuyển dụng viên chức năm 2026;

Căn cứ Báo cáo số 1232/BC-HĐTD ngày 26 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng tuyển dụng viên chức Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh về kết quả thi vòng 2, kỳ tuyển dụng viên chức năm 2026;

Theo đề nghị của Hội đồng tuyển dụng viên chức.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức năm 2026 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh đối với các thí sinh có tên trong Danh sách đính kèm Quyết định này.

**Điều 2.** Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2026 có trách nhiệm thông báo công khai danh sách trúng tuyển trên Cổng thông tin điện tử của trường và gửi Thông báo công nhận kết quả trúng tuyển cho người trúng tuyển.

Phòng Tổ chức - Hành chính có trách nhiệm thực hiện thủ tục tiếp nhận, thẩm định hồ sơ người trúng tuyển theo quy định; trình Hiệu trưởng ký kết Hợp đồng làm việc

và bàn giao viên chức mới về đơn vị sử dụng theo đúng quy định tại Điều 21 Nghị định số 259/2026/NĐ-CP.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trường phòng Tổ chức - Hành chính, Trường các đơn vị trực thuộc Trường, Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2026 và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Các Phó Hiệu trưởng (để biết);
- Lưu: VT, TCHC. ✓



**HIỆU TRƯỞNG**

**Huỳnh Quyền**

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2026**  
(Kèm theo Quyết định số 1580/QĐ-TĐHTPHCM ngày 27 tháng 10 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh)

| STT | SBD | HỌ VÀ TÊN             | NGÀY SINH  | VỊ TRÍ VIỆC LÀM | ĐƠN VỊ TUYỂN DỤNG    | GHI CHÚ |
|-----|-----|-----------------------|------------|-----------------|----------------------|---------|
| 1   | 010 | Dương Thị Vân Anh     | 24/11/1988 | Giảng viên      | Khoa Kinh tế         |         |
| 2   | 023 | Đinh Thị Hương        | 18/01/1984 | Giảng viên      | Khoa Kinh tế         |         |
| 3   | 026 | Đinh Tiến Lợi         | 30/05/1983 | Giảng viên      | Khoa Kinh tế         |         |
| 4   | 028 | Trịnh Thị Tuyết Mai   | 25/07/1993 | Giảng viên      | Khoa Kinh tế         |         |
| 5   | 036 | Lê Hồng Phúc          | 21/09/1990 | Giảng viên      | Khoa Kinh tế         |         |
| 6   | 037 | Phạm Thành Phước      | 02/01/1986 | Giảng viên      | Khoa Kinh tế         |         |
| 7   | 043 | Hoàng Sĩ Thính        | 25/02/1982 | Giảng viên      | Khoa Kinh tế         |         |
| 8   | 046 | Vũ Thị Thương         | 16/09/1993 | Giảng viên      | Khoa Kinh tế         |         |
| 9   | 049 | Nguyễn Thị Hoài Trinh | 26/06/1977 | Giảng viên      | Khoa Kinh tế         |         |
| 10  | 053 | Hồ Thị Khánh Viên     | 16/02/1988 | Giảng viên      | Khoa Kinh tế         |         |
| 11  | 056 | Nguyễn Vân Anh        | 23/10/1994 | Giảng viên      | Khoa Quản lý đất đai |         |
| 12  | 058 | Võ Quốc Khánh         | 02/05/1971 | Giảng viên      | Khoa Quản lý đất đai |         |

*[Chữ ký]*

| STT | SBD | HỌ VÀ TÊN              | NGÀY SINH  | VỊ TRÍ VIỆC LÀM | ĐƠN VỊ TUYỂN DỤNG                           | GHI CHÚ                      |
|-----|-----|------------------------|------------|-----------------|---------------------------------------------|------------------------------|
| 13  | 060 | Nguyễn Thị Bích Ngọc   | 24/01/1980 | Giảng viên      | Khoa Quản lý đất đai                        |                              |
| 14  | 069 | Đinh Thị Thu Hà        | 09/09/1983 | Giảng viên      | Khoa Môi trường                             |                              |
| 15  | 071 | Nguyễn Thanh Ngân      | 18/04/1987 | Giảng viên      | Khoa Môi trường                             |                              |
| 16  | 072 | Nguyễn Thị Nhân        | 20/09/1997 | Giảng viên      | Khoa Môi trường                             |                              |
| 17  | 073 | Nguyễn Thị Xuân Quỳnh  | 24/02/1995 | Giảng viên      | Khoa Môi trường                             |                              |
| 18  | 074 | Đỗ Đức Thiện           | 16/07/1987 | Giảng viên      | Khoa Môi trường                             |                              |
| 19  | 083 | Nguyễn Thu Khuyên      | 17/07/1999 | Giảng viên      | Khoa Môi trường                             | Trúng tuyển<br>nguyện vọng 2 |
| 20  | 075 | Lê Nguyễn Ngọc Hải     | 11/03/1984 | Giảng viên      | Khoa Trắc địa, Bản đồ và Công trình         |                              |
| 21  | 076 | Nguyễn Trọng Nhân      | 18/05/1995 | Giảng viên      | Khoa Trắc địa, Bản đồ và Công trình         |                              |
| 22  | 077 | Trần Lê Thế Diễn       | 02/02/1982 | Giảng viên      | Khoa Địa chất và Khoáng sản                 |                              |
| 23  | 078 | Hồ Chí Thông           | 09/12/1979 | Giảng viên      | Khoa Địa chất và Khoáng sản                 |                              |
| 24  | 079 | Đinh Thị Linh          | 07/01/1994 | Giảng viên      | Khoa Khí tượng, Thủy văn và Tài nguyên nước |                              |
| 25  | 080 | Nguyễn Lương Tuấn Dũng | 14/08/1985 | Giảng viên      | Khoa Khoa học ứng dụng                      |                              |



*Handwritten signature*

| STT | SBD | HỌ VÀ TÊN               | NGÀY SINH  | VỊ TRÍ VIỆC LÀM                     | ĐƠN VỊ TUYỂN DỤNG                                               | GHI CHÚ                   |
|-----|-----|-------------------------|------------|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------------------|
| 26  | 082 | Trần Duy Hải            | 02/05/1987 | Giảng viên                          | Khoa Khoa học ứng dụng                                          |                           |
| 27  | 088 | Dương Nguyễn Hoàng Quân | 09/04/1996 | Tổ chức cán bộ, thi đua khen thưởng | Phòng Tổ chức - Hành chính                                      |                           |
| 28  | 096 | Lương Võ Hoàng Hiệp     | 24/07/1999 | Hành chính - Tổng hợp               | Phòng Tổ chức - Hành chính                                      |                           |
| 29  | 119 | Lê Ngọc Phượng          | 26/10/2001 | Pháp chế                            | Phòng Tổ chức - Hành chính                                      |                           |
| 30  | 127 | Nguyễn Đại Dương        | 25/12/1991 | Quản lý đào tạo                     | Phòng Đào tạo                                                   |                           |
| 31  | 137 | Lê Thị Quế Thanh        | 13/09/1994 | Quản lý đào tạo                     | Phòng Đào tạo                                                   |                           |
| 32  | 128 | Nguyễn Việt Đức         | 28/04/1995 | Quản lý đào tạo                     | Viện nghiên cứu phát triển bền vững                             | Trúng tuyển nguyện vọng 2 |
| 33  | 147 | Nguyễn Thành Tính       | 15/02/2002 | Thống kê                            | Phòng Kế hoạch - Tài chính                                      |                           |
| 34  | 149 | Trần Thúy Lan Anh       | 21/07/1984 | Kế toán                             | Phòng Kế hoạch - Tài chính                                      |                           |
| 35  | 151 | Nguyễn Thị Thùy Châu    | 05/10/1994 | Kế toán                             | Phòng Kế hoạch - Tài chính                                      |                           |
| 36  | 155 | Văn Mỹ Tiên             | 06/05/1992 | Kế toán                             | Trung tâm Nghiên cứu đổi mới sáng tạo                           |                           |
| 37  | 156 | Cao Thị Lương           | 13/09/1996 | Kế toán                             | Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học, Dịch vụ nông nghiệp và môi trường |                           |
| 38  | 157 | Trần Thị Kim Liên       | 24/09/1982 | Thủ quỹ                             | Phòng Kế hoạch - Tài chính                                      |                           |

| STT | SBD | HỌ VÀ TÊN             | NGÀY SINH  | VỊ TRÍ VIỆC LÀM                | ĐƠN VỊ TUYỂN DỤNG                                               | GHI CHÚ |
|-----|-----|-----------------------|------------|--------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------|
| 39  | 161 | Lê Ngọc Thanh Ngân    | 31/07/2001 | Quản lý chất lượng giáo dục    | Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng                            |         |
| 40  | 162 | Lê Thị Minh Trang     | 03/07/2000 | Quản lý chất lượng giáo dục    | Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng                            |         |
| 41  | 164 | Nguyễn Tấn Vĩnh Nam   | 04/11/1976 | Thiết bị, thí nghiệm           | Phòng Quản trị cơ sở vật chất                                   |         |
| 42  | 168 | Nguyễn Tiến Trung     | 22/04/2001 | Quản lý khoa học và công nghệ  | Phòng Khoa học công nghệ và Quan hệ đối ngoại                   |         |
| 43  | 174 | Vũ Đức Mạnh           | 06/12/1997 | Hợp tác, hội nhập quốc tế      | Phòng Khoa học công nghệ và Quan hệ đối ngoại                   |         |
| 44  | 186 | Trần Thị Mai Hương    | 19/08/1996 | Quản lý học sinh, sinh viên    | Phòng Quản lý sinh viên                                         |         |
| 45  | 189 | Trương Công Trường    | 29/01/1990 | Quản lý học sinh, sinh viên    | Phòng Quản lý sinh viên                                         |         |
| 46  | 191 | Nguyễn Thị Minh Hiếu  | 11/08/1987 | Truyền thông                   | Trung tâm Dữ liệu, Truyền thông và Thư viện                     |         |
| 47  | 195 | Trần Trung Nam        | 18/06/1987 | Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số | Trung tâm Dữ liệu, Truyền thông và Thư viện                     |         |
| 48  | 202 | Đoàn Thị Thanh Nguyệt | 08/03/1980 | Quản lý đào tạo, bồi dưỡng     | Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học, Dịch vụ nông nghiệp và môi trường |         |

MỖI TRƯỞNG

*Handwritten signature*